

Bản án số: 167/2023/HS-ST

Ngày: 30 - 11 - 2023

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Quốc Sơn

*Thẩm phán:* Ông Nguyễn Anh Sơn

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Mai Khanh

Ông Trần Xuân Thành

Bà Hoàng Thị Hương

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Thái Hoàng Hà – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:** Bà Thái Thị Hạnh Tịnh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 160/2023/TLST-HS ngày 20 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 254/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ tên: Lê Duy C; sinh ngày 26 tháng 3 năm 1987 tại thành phố V, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm M, xã H, thành phố V, tỉnh Nghệ An; nơi ở hiện tại: Xóm P, xã H, thành phố V, tỉnh Nghệ An; trình độ học vấn: Lớp 10/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Duy T (đã chết) và bà Lê Thị L; có vợ: Nguyễn Thị T1 và 01 người con; hiện Lê Duy C sinh sống như vợ chồng với chị Hà Thị L1; tiền sự: Không;

Tiền án: - Ngày 11/6/2019, bị Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử 9 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại Bản án số 239/2019/HSST. Chấp hành xong án phạt tù ngày 23/11/2019.

- Ngày 06/8/2021, bị Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 13 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại Bản án số 229/2021/HSST. Chấp hành xong án phạt tù ngày 09/5/2022.

Nhân thân: - Ngày 08/02/2007, bị Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xử 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 27/2007/HSST. Chấp hành xong án phạt tù ngày 22/9/2007.

- Ngày 11/09/2008, bị Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử 36 tháng tù về tội “Hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản” tại Bản án số 378/2008/HSST. Chấp hành xong án phạt tù ngày 30/10/2010.

- Ngày 27/10/2011, bị Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử 42 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 461/2011/HSST. Chấp hành xong án phạt tù ngày 28/6/2014.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/02/2023 đến nay. Có mặt.

2. Họ và tên: Đinh Văn T2; sinh ngày 11 tháng 02 năm 1991 tại: Thành phố V, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: K, phường B, thành phố V, tỉnh Nghệ An; trình độ học vấn: Lớp 10/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Quang K và bà Đặng Thị L2; có vợ Trần Thị Mỹ D và 01 người con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 13/7/2020, bị Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử 09 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong án phạt tù ngày 05/12/2020. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/02/2023 đến nay. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo* Lê Duy C: Luật sư Đặng Thị Thanh H, Văn phòng L3, Đoàn luật sư tỉnh N. Có mặt.

- *Người làm chứng*: Chị Hà Thị L1, sinh năm: 1998; trú tại: P, chung cư P, đường L kéo dài, thành phố V, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 5/2022, sau khi chấp hành xong án phạt tù về địa phương, không có việc làm ổn định nên Lê Duy C nảy sinh ý định mua ma túy về bán kiếm lời. Qua mối quan hệ xã hội, Lê Duy C quen Nguyễn Thành A (sinh năm 1987, trú tại Thôn H, xã Đ, huyện V, tỉnh Hà Tĩnh) và biết A có ma túy bán. Khoảng đầu tháng 12/2022, Lê Duy C đặt vấn đề với A mua 300.000.000 đồng (Ba trăm triệu đồng) ma túy Ketamine. A đồng ý và hẹn giao dịch gần khu vực vòng xuyên đường tránh thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh. Theo hướng dẫn của A, C đến điểm hẹn để 300.000.000 đồng (Ba trăm triệu đồng) dưới biển báo có ghi “cách thị xã H 1km” rồi đi đến cột mốc bên đường cách đó 20 mét (hướng vào thành phố H) lấy một gói ni lông màu đen bên trong có ma túy (Ketamine). C đưa ma túy về để vào bình giữ nhiệt và hộp nhựa cát giấu ở khu vực bãi rác bên mép đường N kéo dài thuộc khối X, phường H, thành phố V, tỉnh Nghệ An. Khoảng 20 giờ ngày hôm sau, C sử dụng số điện thoại 0942873456 gọi vào số 0948376868 của Trần Hữu D1 (sinh năm 1983, quê quán: thị trấn C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; trú tại tổ D, ấp E, xã G, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai) đặt vấn đề mua 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) ma túy (MDMA). D1 đồng ý và hẹn C giao dịch tại khu vực hồ Đ thuộc xã H, thành phố V, tỉnh Nghệ An. Khoảng 30 phút sau, C đến điểm hẹn gặp đưa tiền cho D1 và lấy ma túy giấu ở chân cầu gần hồ điều hòa. Sau đó, C đưa số ma túy trên về cất giấu cùng với số ma túy (Ketamine) mua của Nguyễn Thành A.

Tiếp đó, vào khoảng 21 giờ ngày 11/02/2023, C ra khu vực giấu ma túy lấy 1,62 gam ma túy (MDMA) và 13,05 gam ma túy (Ketamine) bỏ vào túi quần đang mặc với mục đích khi nào có khách hỏi mua thì bán. Khi Lê Duy C đi ra từ khu vực giấu ma túy thì bị lực lượng Công an phát hiện, lập biên bản bắt người phạm

tội quả tang, tiến hành khám nghiệm hiện trường và thu giữ các vật chứng gồm 04 (bốn) viên nén hình thoi bo tròn, màu vàng (nghỉ là ma túy); 01 túi ni lông màu trắng (dạng túi Zip) bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng (nghỉ là ma túy) và 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Pro, 01 (một) chiếc xe ô tô nhãn hiệu Ford Ranger, biển số 38C-164.75.

Năm 2021, thông qua mối quan hệ xã hội Đinh Văn T2 quen Lê Duy C. Đầu năm 2023, biết C có ma túy bán nên T2 đặt vấn đề mua ma túy về bán kiếm lời. Khoảng 21 giờ ngày 08/02/2023, Đinh Văn T2 liên lạc với Lê Duy C mua 19,46 gam ma túy (Ketamine); 16,42 gam ma túy (MDMA) và thống nhất bán ma túy xong sẽ trả tiền. Sau đó, C ra khu vực giấu ma túy lấy ma túy mà T2 đặt mua giấu vào bụi tre trên đường đất gần hồ điều hòa thuộc xã H, thành phố V rồi liên lạc cho T2 đến lấy.

Sau khi liên lạc với Lê Duy C đặt mua 19,46 gam ma túy (Ketamine); 16,42 gam ma túy (MDMA); theo hướng dẫn của C, T2 đến khu vực bụi tre trên đường đất gần hồ điều hòa thuộc xã H lấy số ma túy trên, đưa về bỏ vào các lọ thủy tinh, lọ nhựa và bình giữ nhiệt giấu ở nhiều vị trí khác nhau tại khu vực nghĩa trang thuộc khối E, phường B, thành phố V, tỉnh Nghệ An. Khoảng 22 giờ ngày 11/02/2023, một người đàn ông sử dụng tài khoản Facebook “Nguyễn Trung H1” liên lạc cho T2 mua 4,99 gam ma túy (Ketamine); 0,82 gam ma túy (MDMA). T2 điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Airblade màu đen, biển số 37B2-989.06 đến vị trí cất giấu lấy ma túy cho vào khẩu trang màu trắng bỏ trong quần lót phía trước bụng. Vào khoảng 22 giờ 35 phút ngày 11/02/2023, khi T2 điều khiển xe máy từ trong nghĩa trang ra tại đường L thuộc phường B, Thành phố V, tỉnh Nghệ An thì bị lượng lượng Công an phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tiến hành khám nghiệm hiện trường và thu giữ các vật chứng gồm 01 gói được gói bằng khẩu trang màu trắng bên trong có 02 gói ni lông màu trắng trong đó 01 gói chứa chất tinh thể màu trắng (nghỉ là ma túy), 01 gói bên trong chứa 02 viên nén màu xanh, hình bầu dục (nghỉ là ma túy), 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu đỏ, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105 màu đen và 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Airblade màu đen, biển số 37B2-989.06.

Ngày 12/02/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N tiến hành khám nghiệm hiện trường tại khu vực nghĩa trang phường B (nơi phát hiện bắt giữ Đinh Văn T2) phát hiện, thu giữ 02 lọ thủy tinh và 01 lọ nhựa màu trắng bên trong có chứa các gói ni lông, bên trong các gói ni lông đều chứa các chất tinh thể màu trắng (nghỉ là ma túy); 01 (một) bình giữ nhiệt màu xanh bên trong bình đựng 01 túi ni lông zipper kích thước (4x7)cm bên trong chứa nhiều viên nén màu xanh (nghỉ là ma túy); 01 túi ni lông màu da cam, kích thước (9,5x5,5) cm, trên thân túi in dòng chữ “Vitamine fruit”; 01 (một) cân điện tử (cân tiểu ly) làm bằng kim loại màu trắng, kích thước (12,5x6,5) cm đã qua sử dụng; 01 (một) túi zipper (kích thước 11,3x8) bên trong túi chứa 02 cục pin; 01 (một) túi zipper kích thước (11,3x8) cm; 03 (ba) túi zipper kích thước (7x4) cm, trong đó có 01 túi bên trong đựng 03 túi túi zipper, 01 (một) túi ni lông trong suốt kích thước (21x12) cm; 01 túi đựng khẩu trang “KF94” bên trong chứa nhiều túi ni lông kích thước (7x4) cm.

Bản Kết luận giám định số 175/KL-KTHS(Đ2-MT) ngày 17/02/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh N kết luận:

“- Mẫu viên nén màu vàng (ký hiệu M1) thu giữ của Lê Duy C gửi tới giám định là ma túy (MDMA). Các viên nén màu vàng thu giữ của Lê Duy C gửi tới giám định có tổng khối lượng là 1,62 gam (một phẩy sáu hai gam).

- 4 (bốn) mẫu tinh thể màu trắng (ký hiệu từ M2 đến M5) thu giữ của Lê Duy C gửi tới giám định đều là ma túy (Ketamine). Số chất tinh thể màu trắng thu giữ của Lê Duy C có tổng khối lượng là 1.213,17gam (một nghìn hai trăm mười ba phẩy mười bảy gam)”.

Bản Kết luận giám định số 174/KL-KTHS(Đ2-MT) ngày 17/02/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh N kết luận:

“- 03 (ba) mẫu viên nén màu vàng (ký hiệu từ M1, M8 và M13) thu giữ của Đinh Văn T2 gửi tới giám định đều là ma túy (MDMA). Các viên nén màu vàng thu giữ của Đinh Văn T2 có tổng khối lượng là 16,42 gam (mười sáu phẩy bốn mươi hai gam).

- 10 (mười) mẫu chất tinh thể màu trắng (ký hiệu từ M2 đến M7 và từ M9 đến M12) thu giữ của Đinh Văn T2 gửi tới giám định đều là ma túy (Ketamine). Số chất tinh thể màu trắng thu giữ của Đinh Văn T2 có tổng khối lượng là 19,46 gam (mười chín phẩy bốn mươi sáu gam)”.

Bản cáo trạng số 178/CT-VKS-P1 ngày 17/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Lê Duy C1 tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự; bị cáo Đinh Văn T2 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Duy C tù chung thân về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Đinh Văn T2 từ 08 (tám) năm đến 09 (chín) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam các bị cáo ngày 12/02/2023.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Về vật chứng:

- Số ma túy còn lại sau giám định đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Pro màu tím, đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu đỏ, đã qua sử dụng thu giữ của các bị cáo là công cụ, phương tiện thực hiện tội phạm đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu, hoá giá nộp ngân sách Nhà nước.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, đã qua sử dụng không liên quan đến vụ án đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo Đinh Văn T2.

- 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Ariblade màu đen, đã qua sử dụng, biển số 37B2-989.06 không liên quan đến vụ án đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo Lê Duy C.

- 01 (một) gói ni lông màu trắng, kích thước (10x8)cm; 01 (một) gói ni lông hình hộp chữ nhật, kích thước (20x10x7)cm bên ngoài được quấn băng dính; 01 (một) gói ni lông màu đen, kích thước (25x15)cm; 01 (một) gói ni lông nhiều màu sắc, kích thước (40x9,5)cm; 01 (một) bình kim loại màu nâu (loại bình giữ nhiệt), kích thước (28x10)cm; 01 (một) hộp nhựa cứng trong suốt hình chữ nhật, nắp màu đỏ kích thước (18x25x15)cm đã qua sử dụng; 01 (một) bì xác rắn màu xanh, đã qua sử dụng; 03 (ba) bình giữ nhiệt bằng kim loại đã qua sử dụng; 01 (một) cân điện tử màu bạc, đã qua sử dụng; 01 (một) cân điện tử màu bạc, nhãn hiệu Kitchen scale, đã qua sử dụng; 50 (năm mươi) gói ni lông màu trắng; 01 (một) lọ thủy tinh màu nâu, có in dòng chữ SMAT MUM; 01 (một) lọ thủy tinh màu nâu, in dòng chữ MAX PREMUM; 01 (một) lọ nhựa màu trắng, in dòng chữ SKINANO; 01 (một) bình đựng nước (giữ nhiệt) màu xanh, in dòng chữ SAY ON; 01 (một) cân điện tử tiêu ly làm bằng kim loại màu trắng, kích thước (12,5x6,5cm); 01 (một) túi Zipper, kích thước 11x8 cm; 42 (bốn mươi hai) túi Zipper, kích thước 4x7 cm; 01 (một) túi ni lông màu da cam, kích thước 9,5x5,5 cm trên thân túi có in dòng chữ “Vitamine Fruit”; 01 (một) túi ni lông, kích thước 21x12 cm; 02 (hai) túi Zipper, kích thước 11,3x8 cm; 02 (hai) cục P có in chữ hãng E, đã qua sử dụng; 01 (một) túi đựng khẩu trang “KF 94” bên trong chứa nhiều túi ni lông có kích thước (7x4)cm là vật không có giá trị đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

#### Phản tranh luận:

Người bào chữa cho bị cáo Lê Duy C không tranh luận về tội danh mà bị cáo bị truy tố và xét xử. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo ở mức hình phạt thấp hơn đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát do sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, có ông bà nội là ông Lê Duy V và bà Lê Thị V1 được thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Lê Duy C đồng ý với phần bào chữa của người bào chữa về tội danh, hình phạt và không tranh luận với quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo Đinh Văn T2 không có tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo sớm được trở về với gia đình.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, các bị cáo Lê Duy C, Đinh Văn T2 thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai nhận trong quá trình điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với Bản kết luận giám định chất ma túy, phù hợp với lời khai của người chứng kiến. Như vậy, có đủ căn cứ kết luận: Vào khoảng tháng 12/2022, Lê Duy C đã cất giấu tại khu vực bãi rác bên mép đường N kéo dài thuộc khối X, phường H, thành phố V, tỉnh Nghệ An 18,04 gam ma túy (MDMA) và 1.232,72 gam ma túy (Ketamine) nhằm mục đích bán kiếm lời. Đến ngày 08/02/2023, C đến khu vực cất giấu ma túy lấy 16,42 gam ma túy (MDMA) và 19,46 gam ma túy (Ketamine) bán cho Đinh Văn T2. Sau đó, ngày 11/02/2023, C tiếp tục đến khu vực cất giấu ma túy lấy 1,62 gam ma túy (MDMA) và 13,05 gam ma túy (Ketamine) để mang đi bán thì bị Công an tỉnh N phát hiện bắt quả tang. Ngày 08/02/2023, Đinh Văn T2 đã cất giấu tại khu vực nghĩa trang phường B thuộc khối E, phường B, thành phố V, tỉnh Nghệ An 16,42 gam ma túy (MDMA) và 19,46 gam ma túy (Ketamine) nhằm mục đích bán kiếm lời. Đến ngày 11/02/2023, T2 đến khu vực cất giấu ma túy lấy 0,82 gam ma túy (MDMA) và 4,99 gam ma túy (Ketamine) để mang đi bán thì bị Công an tỉnh N phát hiện bắt quả tang.

Như vậy, bị cáo Lê Duy C phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mua bán trái phép 18,04 gam ma túy (MDMA) và 1.232,63 gam ma túy (Ketamine), bị cáo Đinh Văn T2 phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mua bán trái phép 16,42 gam ma túy (MDMA) và 19,46 gam ma túy (Ketamine), so với điểm n khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự được quy đổi như sau:  $(19,46g : 100g \times 100\% = 19,46\%)$  và 16,42 gam ma túy (MDMA) thuộc điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự so với điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự:  $(16,42g : 30g \times 100\% = 54,73\%)$ , cộng tỷ lệ % của 02 chất ma túy là 74,19% nên hành vi của Đinh Văn T2 phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Lê Duy C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự, bị cáo Đinh Văn T2 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Về các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ của các bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng:

Bị cáo Lê Duy C phạm tội phải chịu tình tiết tăng nặng “Tái phạm nguy hiểm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Đinh Văn T2 phạm tội không có tình tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Lê Duy C có ông Lê Duy V và bà Lê Thị V1 là ông bà nội được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất, bị cáo Đinh Văn T2 có bà ngoại Nguyễn Thị Đ là thương binh, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự mà các bị cáo được hưởng.

[3] Xét hành vi, tính chất vụ án: Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của các bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, ma túy là nguồn gốc sâu xa làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì vụ lợi mà vẫn thực hiện. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm minh, như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát, cách ly các bị cáo khỏi xã hội thời gian đủ dài nhằm răn đe bị cáo, cũng như phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

Trong vụ án này các bị cáo phạm tội với vai trò độc lập, bị cáo C là người bán ma túy cho bị cáo T2 để bị cáo T2 bán lại cho người khác. Vì vậy, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về khối lượng ma túy mà mình mua bán.

[4] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có việc làm ổn định, không có tài sản, nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[5] Về các nội dung khác của vụ án:

Đối với Nguyễn Thành A (sinh năm 1987, trú tại Thôn H, xã Đ, huyện V, tỉnh Hà Tĩnh) và Trần Hữu D1 (sinh năm 1983, trú tại tổ D, ấp E, xã G, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai) theo lời khai của Lê Duy C thì A là người bán ma túy (Ketamine), D1 là người bán ma túy (MDMA) cho C. Quá trình điều tra, xác minh thể hiện Nguyễn Thành A và Trần Hữu D1 không có mặt tại địa phương; với tài liệu thu thập được chưa đủ căn cứ xử lý trong vụ án, khi xác minh, sau khi điều tra làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Trung H1 là người mua ma túy của T2: Theo lời khai của T2 thì T2 không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ điều tra làm rõ, xử lý trong vụ án này.

Đối với Phạm Hồng S, sinh năm 1993, trú tại xóm M, xã H, thành phố V, tỉnh Nghệ An là người cho Lê Duy C mượn chiếc xe ô tô nhãn hiệu Ford Ranger, biển số 38C-164.75 (Giấy chứng nhận đăng ký xe mang tên Nguyễn Quang Đ1, sinh năm 1963, trú tại khối A, thị trấn X, huyện N, tỉnh Hà Tĩnh. Ngày 11/02/2023, ông Đ1 có cầm cố xe trên tại cửa hàng C2, địa chỉ: Số D, đường L, xã H, thành phố V, tỉnh Nghệ An do Phạm Hồng S quản lý). Quá trình điều tra xác định Phạm Hồng S và Nguyễn Quang Đ1 không biết việc Lê Duy C sử dụng phương tiện của mình để thực hiện hành vi phạm tội nên không phải chịu trách nhiệm hình sự trong vụ án.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào

chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Về vật chứng vụ án:

- 0,79 gam (Không phải bảy mươi chín gam) ma túy (MDMA); 1.146,25 gam (Một nghìn một trăm bốn mươi sáu phẩy hai mươi tư) ma túy (Ketamine); 13,58 gam (Mười ba phẩy năm mươi tám gam) ma túy (MDMA); 9,66 gam (Chín phẩy sáu mươi sáu gam) ma túy (Ketamine) còn lại sau giám định là vật Nhà nước cầm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Pro màu tím, đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu đỏ, đã qua sử dụng là công cụ, phương tiện thực hiện tội phạm cần tịch thu, hoá giá nộp ngân sách Nhà nước.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, đã qua sử dụng của bị cáo Đinh Văn T2 không sử dụng trong quá trình phạm tội, vì vậy cần trả lại cho bị cáo.

- 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Ariblade màu đen, đã qua sử dụng, biển số 37B2-989.06 bị cáo Lê Duy C mua của chị Trương Thị N Cường để cho chị Hà Thị L1 sử dụng, bị cáo Đinh Văn T2 mượn chị L1 đi. Chị L1 và C không biết việc thành mượn xe để đi lấy ma túy do đó cần trả lại chiếc 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Ariblade màu đen, đã qua sử dụng, BKS 37B2-989.06 cho bị Cáo Lê Duy C.

- 01 (một) gói ni lông màu trắng, kích thước (10x8)cm; 01 (một) gói ni lông hình hộp chữ nhật, kích thước (20x10x7)cm bên ngoài được quấn băng dính; 01 (một) gói ni lông màu đen, kích thước (25x15)cm; 01 (một) gói ni lông nhiều màu sắc, kích thước (40x9,5)cm; 01 (một) bình kim loại màu nâu (loại bình giữ nhiệt), kích thước (28x10)cm; 01 (một) hộp nhựa cứng trong suốt hình chữ nhật, nắp màu đỏ kích thước (18x25x15)cm đã qua sử dụng; 01 (một) bì xác rắn màu xanh, đã qua sử dụng; 03 (ba) bình giữ nhiệt bằng kim loại đã qua sử dụng; 01 (một) cân điện tử màu bạc, đã qua sử dụng; 01 (một) cân điện tử màu bạc, nhãn hiệu Kitchen scale, đã qua sử dụng; 50 (năm mươi) gói ni lông màu trắng, 01 (một) lọ thủy tinh màu nâu, có in dòng chữ SMAT MUM; 01 (một) lọ thủy tinh màu nâu, in dòng chữ MAX PREMUM; 01 (một) lọ nhựa màu trắng, in dòng chữ SKINANO; 01 (một) bình đựng nước (giữ nhiệt) màu xanh, in dòng chữ SAY ON; 01 (một) cân điện tử tiểu ly làm bằng kim loại màu trắng, kích thước (12,5x6,5cm); 01 (một) túi Zipper, kích thước 11x8 cm; 42 (bốn mươi hai) túi Zipper, kích thước 4x7 cm; 01 (một) túi ni lông màu da cam, kích thước 9,5x5,5 cm trên thân túi có in dòng chữ “Vitamine Fruit”; 01 (một) túi ni lông, kích thước 21x12 cm; 02 (hai) túi Zipper, kích thước 11,3x8 cm; 02 (hai) cục P có in chữ hãng E, đã qua sử dụng; 01 (một) túi đựng khẩu trang “KF 94” bên trong chứa nhiều túi ni lông có kích thước (7x4)cm là vật không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy.



[8] Về án phí: Buộc các bị cáo Lê Duy C và Đinh Văn T2 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố các bị cáo Lê Duy C, Đinh Văn T2 phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

1. Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Duy C tù chung thân. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 12/02/2023.

Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Đinh Văn T2 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 12/02/2023.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 0,79 gam (Không phải bảy mươi chín gam) ma túy (MDMA); 1.146,25 gam (Một nghìn một trăm bốn mươi sáu phẩy hai mươi tư) ma túy (Ketamine); 13,58gam (Mười ba phẩy năm mươi tám gam) ma túy (MDMA); 9,66 gam (Chín phẩy sáu mươi sáu gam) ma túy (Ketamine).

+ 01 (một) gói ni lông màu trắng, kích thước (10x8)cm; 01 (một) gói ni lông hình hộp chữ nhật, kích thước (20x10x7)cm bên ngoài được quấn băng dính; 01 (một) gói ni lông màu đen, kích thước (25x15)cm; 01 (một) gói ni lông nhiều màu sắc, kích thước (40x9,5)cm; 01 (một) bình kim loại màu nâu (loại bình giữ nhiệt), kích thước (28x10)cm; 01 (một) hộp nhựa cứng trong suốt hình chữ nhật, nắp màu đỏ kích thước (18x25x15)cm đã qua sử dụng; 01 (một) bì xác rắn màu xanh, đã qua sử dụng; 03 (ba) bình giữ nhiệt bằng kim loại đã qua sử dụng; 01 (một) cân điện tử màu bạc, đã qua sử dụng; 01 (một) cân điện tử màu bạc, nhãn hiệu Kitchen scale, đã qua sử dụng; 50 (năm mươi) gói ni lông màu trắng, 01 (một) lọ thủy tinh màu nâu, có in dòng chữ SMAT MUM; 01 (một) lọ thủy tinh màu nâu, in dòng chữ MAX PREMUM; 01 (một) lọ nhựa màu trắng, in dòng chữ SKINANO; 01 (một) bình đựng nước (giữ nhiệt) màu xanh, in dòng chữ SAY ON; 01 (một) cân điện tử tiểu ly làm bằng kim loại màu trắng, kích thước (12,5x6,5cm); 01 (một) túi Zipper, kích thước 11x8 cm; 42 (bốn mươi hai) túi Zipper, kích thước 4x7 cm; 01 (một) túi ni lông màu da cam, kích thước 9,5x5,5 cm trên thân túi có in dòng chữ “Vitamine Fruit”; 01 (một) túi ni lông, kích thước 21x12 cm; 02 (hai) túi Zipper, kích thước 11,3x8 cm; 02 (hai) cục P có in chữ hãng E, đã qua sử dụng; 01 (một) túi đựng khẩu trang “KF 94” bên trong chứa nhiều túi ni lông có kích thước (7x4)cm.

- Tịch thu, hoá giá nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Pro màu tím, đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu đỏ, đã qua sử dụng.

- Trả lại:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, đã qua sử dụng cho bị cáo Đinh Văn T2.

+ 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Ariblade màu đen, đã qua sử dụng, biển số 37B2-989.06 cho bị cáo Lê Duy C.

Đặc điểm vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/10/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Lê Duy C, Đinh Văn T2 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Các bị cáo được quyền kháng cáo Bản án lên Toà án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- VKSND cấp cao tại HN;
- TAND cấp cao tại HN;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- Người tham gia tố tụng;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- UBND x. Hưng Lộc, UBND p. Bến Thủy, tp. Vinh, tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Quốc Sơn**